

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 09 /2023/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành giá dịch vụ xử lý chất thải rắn  
(không phải chất thải rắn nguy hại) bằng biện pháp chôn lấp  
tại dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 01/TTr-STC ngày 04 tháng 01 năm 2023 và Tờ trình số 12/TTr-STC ngày 13 tháng 3 năm 2023; ý kiến đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4616/STNMT-KHTC ngày 25/10/2022 và Tờ trình số 47/TTr-STNMT ngày 28/02/2023; ý kiến thống nhất của các thành viên UBND thành phố theo kết quả lấy ý kiến bằng phiếu tại Công văn số 981/VP-KT ngày 27 tháng 3 năm 2023.



7/4

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn (không phải chất thải rắn nguy hại) bằng biện pháp chôn lấp tại dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn được sử dụng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để đầu thầu theo quy định.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp theo Quy trình vận hành của dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn đã được phê duyệt.

2. Các đơn vị cung ứng dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp hợp vệ sinh theo Quy trình vận hành của dự án đã được UBND thành phố phê duyệt.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu xử lý chất thải rắn (không phải chất thải rắn nguy hại) tại khu xử lý chất thải rắn tại bãi rác Khánh Sơn và các cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển đảm bảo theo quy định.

### **Điều 3. Mức giá dịch vụ**

Giá dịch vụ xử lý chất thải rắn (không phải chất thải rắn nguy hại) bằng biện pháp chôn lấp dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn là 92.689 đồng/tấn (Chín mươi hai ngàn, sáu trăm tám mươi chín đồng/tấn). Mức giá này đã bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trong đó, đơn giá xử lý do đơn vị vận hành thực hiện là 64.774 đồng/tấn (mức giá này sẽ được điều chỉnh theo giá trúng thầu) và chi phí khấu hao tài sản cố định của dự án do thành phố đầu tư là 27.915 đồng/tấn.

### **Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện dịch vụ chịu trách nhiệm công khai thông tin và niêm yết giá theo quy định; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ, chế độ kế toán, tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

2. Cục Thuế thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm hướng dẫn cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện dịch vụ nêu trên sử dụng chế độ hóa đơn, chứng từ theo quy định; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật về thuế và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện dịch vụ niêm yết giá theo đúng quy định; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá và các nội dung khác theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và xử lý vi phạm theo lĩnh vực chuyên ngành quản lý. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ tình hình thực tế báo cáo điều chỉnh giá dịch vụ



7/4

xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp quy định hiện hành. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai hướng dẫn việc thực hiện hạch toán, thanh toán cho phù hợp và đảm bảo quy định, trong đó lưu ý hướng dẫn, quản lý đơn vị trúng thầu thực hiện thu, nộp ngân sách thành phố số tiền khấu hao tài sản cố định theo mức 27.915 đồng/tấn được quy định tại Điều 3, Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2023 và thay thế Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Đà Nẵng; Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
  - Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
  - Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
  - Các Bộ: TC, XD, TN&MT;
  - TT TU, TT HĐND thành phố;
  - UBMTTQVN TPĐN;
  - CT, các PCT UBND TPĐN;
  - Các sở: TC, XD, TP, TN&MT TPĐN;
  - Cục Thuế TP Đà Nẵng ;
  - UBND các quận, huyện, phường, xã;
  - Cổng thông tin điện tử TPĐN;
  - VP Đoàn ĐBQH;
  - VP HĐND;
  - VP UBND TP ĐN: KT;
  - Lưu: VT, KT, STC.
- 35/*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



★ Hồ Kỳ Minh